

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16/2024/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 22 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định tiếp nhận, quản lý và sử dụng kinh phí tài trợ của các cơ quan,
tổ chức, cá nhân để lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BỐN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2020 quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam

Căn cứ Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BTC ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách Nhà nước, bao gồm cả nguồn vốn tài trợ của các tổ chức, cá nhân để lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt công bố, điều chỉnh quy hoạch;

Xét Tờ trình số 200/TTr-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang dự thảo Nghị quyết quy định tiếp nhận, quản lý và sử dụng kinh phí tài trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân để lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 70/BC-BKTNS ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định tiếp nhận, quản lý và sử dụng kinh phí tài trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân để lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

b) Việc quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ mà nhà tài trợ hoặc đại diện có thẩm quyền của nhà tài trợ đã có thỏa thuận khác về nội dung và mức chi thì thực hiện theo văn bản thỏa thuận và quy định pháp luật có liên quan, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này.

c) Việc tiếp nhận tài trợ bằng tài sản, hiện vật được thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ kinh phí để lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

b) Cơ quan, đơn vị tiếp nhận, quản lý, sử dụng kinh phí tài trợ để lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc tiếp nhận, quản lý và sử dụng kinh phí tài trợ

1. Kinh phí tài trợ phải được nộp vào ngân sách nhà nước.
2. Việc tài trợ kinh phí lập quy hoạch phải đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch; đúng mục tiêu, mục đích; tiết kiệm, hiệu quả; tự nguyện, vì lợi ích chung của cộng đồng, của xã hội, không vụ lợi.
3. Không tiếp nhận hỗ trợ nguồn lực của tổ chức, cá nhân trong nước cho việc xây dựng và thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch.
4. Kinh phí tài trợ lập quy hoạch do các cá nhân, tổ chức tài trợ không hoàn lại. Sản phẩm quy hoạch sử dụng nguồn kinh phí tài trợ thuộc sở hữu của cơ quan quản lý nhà nước.
5. Kinh phí tài trợ lập quy hoạch được hạch toán vào nguồn thu ngân sách địa phương và được bổ sung vào dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước để lập đề án quy hoạch theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
6. Việc sử dụng kinh phí tài trợ lập quy hoạch phải đảm bảo thực hiện đúng quy định Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Quy hoạch, Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, Nghị định số 58/2023/NĐ-CP, Thông tư số 32/2023/TT-BTC và các quy định của pháp luật có liên quan.
7. Việc triển khai lập đề án quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng được các tổ chức, cá nhân tài trợ kinh phí phải đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật. Nhà tài trợ không tham gia vào công tác tổ chức lập quy hoạch, không được ưu tiên, không được ưu đãi trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư.

Điều 3. Tiếp nhận, quản lý và sử dụng kinh phí tài trợ

1. Đối với kinh phí tài trợ lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị của cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài: trên cơ sở danh mục các dự án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng kinh phí tài trợ lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn ưu đãi và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam theo quy định tại Nghị định số 80/2020/NĐ-CP, Nghị định số 114/2021/NĐ-CP và các văn bản quy định có liên quan.
2. Đối với kinh phí tài trợ lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước

a) Rà soát, lập, phê duyệt và công khai danh mục lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị tiếp nhận kinh phí tài trợ lập quy hoạch theo phân cấp (tỉnh, huyện) trên địa bàn tỉnh theo quy định.

b) Đăng ký tài trợ và chấp thuận chủ trương tài trợ.

Căn cứ danh mục lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp, tổ chức, cá nhân có nhu cầu tài trợ gửi văn bản đề nghị tài trợ kinh phí lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị đến cơ quan quản lý quy hoạch theo phân cấp quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Cơ quan quản lý quy hoạch theo phân cấp: tiếp nhận văn bản đề nghị tài trợ của tổ chức, cá nhân có nhu cầu tài trợ kinh phí lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và thực hiện kiểm tra năng lực tổ chức, cá nhân tài trợ kinh phí, đàm phán nội dung, kinh phí cam kết tài trợ. Trường hợp tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tài trợ kinh phí lập quy hoạch, cơ quan quản lý quy hoạch theo phân cấp thống nhất với cơ quan tài chính cùng cấp báo cáo kết quả kiểm tra và nội dung đàm phán tài trợ bằng văn bản (đính kèm bản cam kết nội dung, kinh phí tài trợ của nhà tài trợ), tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét, cho ý kiến tiếp nhận kinh phí tài trợ.

c) Tiếp nhận kinh phí tài trợ

Căn cứ văn bản chấp thuận tiếp nhận kinh phí tài trợ của Ủy ban nhân dân cùng cấp, cơ quan quản lý quy hoạch theo phân cấp thông báo, hướng dẫn nhà tài trợ nộp kinh phí tài trợ theo cam kết vào ngân sách nhà nước.

Thời hạn nộp kinh phí tài trợ vào ngân sách nhà nước: không quá 30 ngày kể từ ngày được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương. Nếu quá thời hạn mà nhà tài trợ không thực hiện nộp kinh phí đúng với cam kết thì văn bản chấp thuận không còn hiệu lực thực hiện (trừ trường hợp bất khả kháng do cấp có thẩm quyền quyết định).

d) Quản lý và sử dụng kinh phí tài trợ

Căn cứ số tiền tài trợ đã thực nộp vào ngân sách nhà nước và ý kiến của cơ quan quản lý quy hoạch theo phân cấp, các cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao lập quy hoạch có văn bản đề nghị cơ quan tài chính cùng cấp trình Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định giao dự toán chi thường xuyên để tổ chức thực hiện lập quy hoạch theo quy định của pháp luật hiện hành.

Việc phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP, Thông tư số 32/2023/TT-BTC và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.
3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.
4. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang Khóa X, Kỳ họp thứ Hai mươi bốn thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2024.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- UBND cấp huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng Công tác HĐND;
- Đảng Công báo tỉnh;
- Văn phòng điện tử;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Mai Văn Huỳnh